

Khuyến mãi ngập tràn.

- Tặng phí trước bạ lên đến 20 triệu đồng cho khách hàng khi đặc cọc mua xe Hino 3 chân bồn chở axit sunfuric (H₂SO₄).
- Tặng phiếu Coupon bảo dưỡng miễn phí lên đến 20 triệu đồng thay dầu nhớt miễn phí trong 1 năm.
- GIAO XE MIỄN PHÍ 100%.
- Khi mua xe tại Hino Sao Bắc KH sẽ được hỗ trợ 100% phí bảo hành – bảo dưỡng tận nơi.



Hino FL8JW7A 2020 bồn chở axit sunfuric (H₂SO₄)

- Xe Hino trang bị đầy đủ những tính năng vượt trội: Động cơ hiệu suất cao, hệ thống ga điện tử giúp xe tiết kiệm nhiên liệu, vận hành mạnh mẽ, êm ái - là lựa chọn số 1 để vận chuyển hàng hóa an toàn.
- Thùng xe được sản xuất chắc chắn, bền bỉ, dày, đảm bảo không bị thoát nhiệt, giữ chất lượng hàng hóa luôn ở trạng thái tốt nhất.
- Thiết kế hiện đại, đẹp xuất sắc ở mọi góc nhìn.
- Dịch vụ hậu mãi chuyên nghiệp, tận tình và phụ tùng chính hãng luôn có sẵn.
- Năng lực sản xuất quy mô lớn của Hino Sao Bắc đảm bảo xe hoàn thiện nhanh và giao xe nhanh.

GIỚI THIỆU XE CHỞ AXIT 15 TẤN HINO 3 CHÂN - MODEL FL8JT7A EURO 4 PHIÊN BẢN NĂM 2020 - 2021 :

- *Chất lượng: Mới 100%*
- *Xuất xứ xe: Nhập khẩu 3 cục từ nhà máy Hino Motors Nhật Bản, lắp ráp tại nhà máy Hino Motors Việt Nam. Thùng bảo ôn 15 tấn đóng tại Việt Nam.*
- *Màu sắc: Trắng, các màu khác chọn thêm: xanh, vàng, đỏ*

*** GIỚI THIỆU TỔNG QUAN - TÌM HIỂU VỀ XE TẢI HINO 3 CHÂN 15 TẤN CHỞ AXIT H₂SO₄ :**

- Dòng xe **bồn chở axit H₂SO₄ 6x2 Hino FL** là dòng sản phẩm xe bồn chuyên dùng hạng nặng tiêu chuẩn Euro 4 mới nhất được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hàng đầu của tập đoàn Toyota Nhật Bản danh tiếng

thế giới. Xe Hino 15 tấn bồn H₂SO₄ là dòng sản phẩm xe bồn chủ lực của Hino Motors tại thị trường Việt Nam trong nhiều năm qua. Chính vì vậy, Hino Motors cũng dành sự chú trọng đặc biệt đối với sản phẩm xe ô tô xitec 15 tấn này khi cung cấp ra thị trường tới 4 phiên bản khác nhau (FL8JT7A 6x2 – FL8JW7A 6x2 – FM8JN7A 6x4 – FM8JW7A 6x4) cho khách hàng lựa chọn sử dụng phù hợp với công việc.

- Đối với mỗi sản phẩm **xe bồn axit H₂SO₄ Hino FL** được giới thiệu ở thị trường Việt Nam thì nhà sản xuất đều có mục đích riêng nhằm tới phục vụ các khách hàng ở các ngành nghề đặc thù.. Hino FL không chỉ đáp ứng sử dụng làm bồn chở axit, bồn chở xăng dầu, bồn chở hóa chất, bồn chở dầu thực vật,... Ngoài ra, còn có thùng mui bạt, thùng kín, thùng lửng thông dụng mà còn được sử dụng làm xe tải gắn cầu phục vụ khách hàng sản xuất, sắt thép... với kích thước thùng không quá dài giúp tối ưu hóa khả năng di chuyển trong các cung đường hẹp.

- **Động cơ xe chở axit sulfuric H₂SO₄ 15 tấn Hino 3 chân FL8JT7A Euro 4** được trang bị động cơ Diesel Hino J08E - WD dung tích xilanh 7.684cc, 6 xilanh thẳng hàng với tuabin tăng nạp và làm mát khí nạp cho công suất 280 Ps tại 2.500 Vòng/phút, mô men xoắn cực đại 824 N.m tại 1.500 vòng/phút. Hệ thống phun nhiên liệu điện tử Common Rail giúp tăng hiệu suất động cơ và khả năng tiết kiệm nhiên liệu. Hộp số hino M9 mới được thiết kế phù hợp với động cơ Euro 4 cho khả năng vượt dốc tốt hơn do hộp số có tỉ số truyền cao hơn.

- Hệ thống phanh khi nén toàn phần cho hiệu quả phanh tốt hơn với chi phí bảo dưỡng thấp hơn. Phanh đổ được tăng cường nhờ các bánh xe được khóa trực tiếp. Phanh khí xả hỗ trợ tăng tuổi thọ phanh chính đồng thời giúp việc di chuyển tại các cung đường đèo dốc trở lên dễ dàng và an toàn hơn.

- Hệ thống khung gầm mạnh mẽ, bền bỉ ấn tượng, được thiết kế trên hệ thống treo toàn bộ bằng thép chất lượng tạo cảm nhận lái tốt nhất.

- Nội thất của Hino FL8JT7A cầu lết XITEC CHỖ AXIT được thiết kế với mục tiêu làm cho lái xe và người cùng ngồi trong cabin cảm giác hài lòng nhất, giúp giảm thiểu sự mệt mỏi và căng thẳng trên những chặng đường dài. Tay lái trợ lực, vô lăng điều chỉnh 4 hướng, điều hòa Denso 2 chiều chất lượng cao, ghế hơi, radio...

Thông số kỹ thuật ô tô



Nhãn hiệu : HINO FL8JT7A-K
Số điện thoại : 0949 90 96 98 – 0903 556 740 gặp CHÍNH
Website : www.xebonchoxangdau.vn
Loại phương tiện : Ô tô xi téc (chở axit H₂SO₄)
Xuất xứ : Nhật Bản và Việt Nam

Thông số chung:
Trọng lượng bản thân : 9765 kG
Tải trọng cho phép chở : 14040 kG

| | | |
|------------------------------------|-----------------------------|-------|
| Số người cho phép chở : | 3 | người |
| Trọng lượng toàn bộ : | 24000 | kG |
| Kích thước xe : Dài x Rộng x Cao : | 9605 x 2490 x 2820 | mm |
| Kích thước lòng thùng hàng: | 6.580/6.400 x 1.920 x 1.050 | mm |
| Khoảng cách trục : | 4930 + 1350 | mm |
| Vết bánh xe trước / sau : | 2050/1855 | mm |
| Số trục : | 3 | |
| Công thức bánh xe : | 6 x 2 | |
| Loại nhiên liệu : | Diesel | |

Động cơ :

| | |
|-----------------------------------|-------------------------------------|
| Nhãn hiệu động cơ: | J08E-WD |
| Loại động cơ: | 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng, tăng áp |
| Thể tích : | 7684 cm ³ |
| Công suất lớn nhất /tốc độ quay : | 206 kW/ 2500 v/ph |

Lốp xe :

| | |
|-------------------------------------|--------------------|
| Số lượng lốp trên trục I/II/III/IV: | 02/04/04/---/--- |
| Lốp trước / sau: | 11.00R20 /11.00R20 |

Hệ thống phanh :

| | |
|-------------------------|--|
| Phanh trước /Dẫn động : | Tang trống /Khí nén |
| Phanh sau /Dẫn động : | Tang trống /Khí nén |
| Phanh tay /Dẫn động : | Tác động lên bánh xe trục 1 và 2 /Tự hãm |

Hệ thống lái :

| | |
|-------------------------------|--|
| Kiểu hệ thống lái /Dẫn động : | Trục vít - ê cu bi /Cơ khí có trợ lực thủy lực |
|-------------------------------|--|

Ghi chú:

Xi téc chứa H₂SO₄